

Văn kiện

# ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG 2025



**DANH MỤC TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025**

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Trang</b>
1.	Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT BVBank nhiệm kỳ 2020-2025 và Phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030	5
2.	Báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025	11
3.	Tờ trình Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026	15
4.	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ BVBank	26
5.	Tờ trình kết thúc nhiệm kỳ 2020-2025 của TV HĐQT, BKS và đề cử nhân sự nhiệm kỳ 2025-2030	28
6.	Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025	30

**NỘI QUY LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

**Điều 1. Nguyên tắc làm việc của Đại hội**

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ.
2. Vì quyền lợi của cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của Ngân hàng.

**Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội**

Các cổ đông có tên trong danh sách tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 3. Trật tự của Đại hội**

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc lịch sự, trang nhã.
2. Cổ đông khi tham dự ngồi đúng vị trí, khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Hạn chế nói chuyện riêng và sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội.

**Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền**

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ Ngân hàng Bản Việt và theo quy định của pháp luật.
2. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền mang theo chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, giấy mời, giấy ủy quyền (nếu có) cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông đối chiếu và được nhận phiếu biểu quyết công khai.
3. Có quyền phát biểu trực tiếp tại Đại hội hoặc ghi ý kiến vào phiếu ghi ý kiến đóng góp và gửi cho Ban tổ chức Đại hội để giải quyết, ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội.
4. Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa đoàn; không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội.
5. Để đảm bảo tỷ lệ bỏ phiếu, trong quá trình diễn ra đại hội, cổ đông hạn chế ra ngoài, trong trường hợp cổ đông có nhu cầu ra ngoài thì phải thực hiện thủ tục ủy quyền cho Chủ tọa đoàn hoặc một trong những người có tên trong danh sách người nhận ủy quyền thay mặt cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm:
  - a) Kiểm tra tỷ lệ cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp;
  - b) Kiểm tra chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, giấy mời, giấy ủy quyền (nếu có) của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp;
  - c) Phát phiếu biểu quyết và tài liệu cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;



- d) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội và nội quy Đại hội.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ.

**Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:
  - a) Thông báo thể lệ biểu quyết tại Đại hội;
  - b) Hướng dẫn cách sử dụng phiếu biểu quyết công khai;
  - c) Tiến hành kiểm đếm phiếu biểu quyết công khai, tổng hợp và công bố kết quả biểu quyết của từng vấn đề, lập biên bản kết quả biểu quyết.
2. Chủ tọa đoàn có thể thành lập bộ phận giúp việc cho Ban kiểm phiếu để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

**Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn và Thư ký đoàn**

1. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn:
  - a) Điều khiển đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế đã được Đại hội thông qua;
  - b) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
  - c) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; mời những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa đoàn, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội;
  - d) Chủ tọa đoàn có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
    - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
    - Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
    - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
  - e) Trường hợp Chủ tọa đoàn hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội trái với quy định tại khoản 1 Điều này, Đại hội bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế Chủ tọa đoàn điều hành cuộc họp cho đến khi kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.
2. Thư ký đoàn có trách nhiệm:
  - a) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội;
  - b) Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của các cổ đông;



- c) Soạn thảo biên bản cuộc họp và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội;
- d) Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa đoàn.

**Điều 8. Biểu quyết tại Đại hội**

1. Tất cả các vấn đề chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả các cổ đông (trừ các vấn đề được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín).
2. Hình thức biểu quyết:
  - Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ tay biểu quyết để thông qua các nội dung liên quan đến công tác tổ chức của Đại hội, Biên bản và Nghị quyết Đại hội;
  - Cổ đông biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu vào thùng phiếu để thông qua một số nội dung nghị sự của Đại hội.
3. Đại hội thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa đoàn công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

**TM. BAN TỔ CHỨC  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**LÊ ANH TÀI**

**BÁO CÁO*****Tổng kết kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị  
Ngân hàng TMCP Bản Việt nhiệm kỳ 2020-2025 và  
Phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030***Kính gửi: **QUÝ CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về Tổng kết kết quả hoạt động HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 và Phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

**PHẦN A: BÁO CÁO TỔNG KẾT KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HĐQT QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2020-2025****I. BÁO CÁO NHÂN SỰ THAM GIA HĐQT NHIỆM KỲ 2020-2025**

Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt (BVBank) nhiệm kỳ 2020-2025 có 05 thành viên, trong đó có 04 thành viên chuyên trách và 01 thành viên độc lập. Trong nhiệm kỳ 2020-2025, HĐQT đã có một số biến động về nhân sự như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm cho nhiệm kỳ 2020-2025	Ngày miễn nhiệm cho nhiệm kỳ 2020-2025
1	Ông Lê Anh Tài	Chủ tịch HĐQT	26/06/2020	
2	Bà Nguyễn Thanh Phương	Phó Chủ tịch HĐQT	26/06/2020	
3	Ông Ngô Quang Trung	Thành viên HĐQT	26/06/2020	
4	Ông Nguyễn Nhất Nam	Thành viên HĐQT	26/06/2020	
5	Ông Vương Công Đức	Thành viên HĐQT	26/06/2020	08/04/2022
6	Ông Phạm Quang Khánh	Thành viên HĐQT độc lập	26/08/2020	

**II. BÁO CÁO TỔNG KẾT QUẢ KINH DOANH NHIỆM KỲ 2020-2025****1. Về Tổng quan kết quả hoạt động chung:**

Trong giai đoạn 2020-2025, kinh tế thế giới trải qua một chuỗi biến động lớn: đại dịch, khủng hoảng, chiến tranh, lạm phát, biến đổi khí hậu. Dù đã phục hồi sau COVID-19, kinh tế toàn cầu vẫn tăng trưởng chậm và nhiều biến động. Tuy nhiên, với định hướng điều hành linh hoạt phù hợp tình hình thị trường và đảm bảo an toàn hoạt động, tính đến 31/10/2025, kết quả kinh doanh của BVBank đã ghi nhận một số thành tựu nhất định.

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

Chỉ tiêu/năm tài chính	Đầu kỳ 2020	2020	2021	2022	2023	Đến cuối 2024	Tăng trưởng	Tỷ lệ tăng trưởng (24ss20)
Tổng tài sản	51.809	61.102	76.511	79.067	87.884	103.536	51.727	99,84%
Huy động khách hàng(TT1)	37.671	46.596	55.822	59.614	67.162	74.915	37.244	98,87%
Dư nợ cấp tín dụng ( TT1)	33.995	40.121	46.409	50.859	57.768	68.142	34.147	100,45%
Lợi nhuận trước thuế( năm)	158	201	311	456	72	391		

- Bình quân tăng trưởng trong các năm từ 2020 đến cuối 2024, các chỉ số đều tăng trưởng gần 20%/năm
- 10 tháng năm 2025: tình hình kinh doanh tăng trưởng tốt, lợi nhuận đạt ~ 90% kế hoạch.

## 2. Về tăng trưởng vốn chủ sở hữu và vốn Điều lệ:

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

Chỉ tiêu/năm tài chính	Đầu 2020	2020	2021	2022	2023	2024	Tăng trưởng	Tỷ lệ tăng trưởng
Vốn Chủ sở hữu	3.735	3.890	4.639,1	5.002,6	5.843,9	6.154,9	2.419,9	64,8%
Vốn Điều lệ	3.171	3.171	3.670,9	3.670,9	5.016,8	5.518,4	2.347,4	74%

Đến tháng 10/2025, Vốn Điều lệ của BVBank đã đạt 6.408 tỷ đồng, tăng 3.237 tỷ đồng, tương đương tăng 102% so với đầu năm 2020.



### 3. Về Công tác phát triển mạng lưới:

Chỉ tiêu/năm tài chính	Đầu kỳ 2020	2021	2022	2023	2024	T10/2025	Số ĐVKD mở mới
Đơn vị kinh doanh	70	88	108	116	126	126	56

(Tại thời điểm hiện tại, BVBank có 126 điểm giao dịch bao gồm: Hội sở chính, 41 Chi nhánh và 84 Phòng Giao dịch.)

### 4. Kết quả kinh doanh sơ bộ năm 2025 tạm tính đến cuối tháng 10/2025.

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu/năm tài chính	Tại 31/12/2024	Đến 31/10/2025	Tăng trưởng	Tỷ lệ tăng trưởng
Tổng tài sản	103.536	127.477	23.941	23,1%
Huy động khách hàng(TT1)	74.915	94.675	19.760	26,4%
Dư nợ cấp tín dụng ( TT1)	68.142	77.592	9.450	13,9%
Lợi nhuận trước thuế	391	506	115	29,4%

Chất lượng tín dụng theo TT 13 của NHNN: trong suốt nhiệm kỳ vừa qua, chất lượng tín dụng luôn được kiểm soát ở mức dưới 3% theo yêu cầu của ĐHĐCĐ ở các kỳ Đại hội.

### III. VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC, TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2020-2025.

- HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 đã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT. Thông qua công tác quản lý của HĐQT, hoạt động của BVbank trong thời gian vừa qua luôn an toàn, kết quả các chỉ số kinh doanh chính tăng trưởng bình quân gần 20%/năm, lợi nhuận trong các năm gần đây cũng trên đà tăng trưởng, phù hợp với định hướng tăng trưởng và phát triển bền vững theo định hướng của các kỳ Đại hội đồng cổ đông. (Số liệu cụ thể đã được nêu tại mục II trên của Báo cáo)
- Về tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã tổ chức thành công 05 cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên và 01 cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường, 03 lần lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đúng thời gian quy định, trình tự, nội dung. Qua đó đánh giá, tổng kết hoạt động của từng năm, thông qua kế hoạch chiến lược phát triển cho những năm tiếp theo.
- Về tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị: Để kịp thời giải quyết và xử lý các công việc của BVBank trong quá trình điều hành, Hội đồng quản trị đã duy trì tổ chức các phiên họp

định kỳ theo quy định và các phiên họp bất thường khi cần thiết để chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Điều hành hoàn thành nhiệm vụ. Theo đó, trong nhiệm kỳ vừa qua, HĐQT đã tổ chức 22 phiên họp định kỳ, 07 phiên họp bất thường, và lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản thông qua 800 Nghị quyết/ quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Về công tác phân công phân nhiệm và hoàn thành nhiệm vụ của các thành viên HĐQT: Trên cơ sở được phân công, phân nhiệm, tùy từng vai trò vị trí như là thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng XLRR và tổ chức, Thành viên UBQLRR, Ủy ban nhân sự,...các thành viên HĐQT đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; tham gia đầy đủ việc thông qua các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, thông qua các chủ trương, chính sách và hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, góp phần quan trọng trong công tác quản trị xuyên suốt trên nguyên tắc phát triển an toàn, hiệu quả và bền vững; luôn chủ động trong việc phối hợp cùng tập thể HĐQT, BĐH phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao ở các kỳ Đại hội.

## **PHẦN B: VỀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA BVBank TRONG NHIỆM KỲ 2025-2030.**

Trên cơ sở đánh giá tình hình kinh tế - xã hội trong nước cũng như trên thế giới cho thấy mặc dù các khó khăn và rủi ro khó lường của kinh tế thế giới do chiến tranh có tính chất địa chính trị của các cường quốc lớn; chính sách thuế quan, bảo hộ thương mại, bảo hộ đầu tư... cũng đang bị các nước lớn lạm dụng nhằm thay đổi cán cân thương mại, dòng chảy đầu tư toàn cầu, sự phân cực ngày càng thể hiện rõ hơn, điều này sẽ còn ảnh hưởng rất nhiều đến tình hình kinh tế-xã hội trong nước, tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo sáng suốt, khéo léo của Đảng và Chính phủ, Việt Nam đang được xem là một nơi có nền kinh tế tăng trưởng cao, an toàn trong đầu tư, chính trị ổn định, đặc biệt, với định hướng bước vào “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”, các chính sách ủng hộ cho công cuộc phát triển kinh tế- xã hội đang được xây dựng và triển khai quyết liệt, nền kinh tế nước ta đang có nhiều thuận lợi cho sự phát triển vượt bậc trong thời gian tới, nhất là trong giai đoạn 2025-2030 này. Trên tinh thần đó, HĐQT nhận thấy trong nhiệm kỳ mới cần phải có định hướng mới nhằm đưa BVBank phát triển thật nhanh, thật mạnh, phát triển toàn diện, phát huy tốt cơ hội và góp phần vào sự phát triển nhanh, mạnh trong nhịp phát triển chung của đất nước hiện nay.

Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua:

1. Định hướng hoạt động trong nhiệm kỳ 2025-2030:
  - a. Tăng vốn Điều lệ của BVBank với các phương án hiệu quả trong từng thời kỳ:
    - Phát hành thêm cho các cổ đông hiện hữu
    - Phát hành riêng lẻ cho các nhà đầu tư chiến lược - có chọn lọc.
    - Phát hành cổ phiếu thưởng trên lợi nhuận giữ lại.
    - Phát hành ưu đãi cho người lao động (ESOP)
    - Các hình thức tăng vốn khác theo quy định của Pháp luật.

- b. Đánh giá, xem xét và điều chỉnh chiến lược (nếu cần), mô hình phát triển để phù hợp hơn với tình hình và định hướng mới.
  - c. Xây dựng và phát triển đội ngũ nhân sự tinh thông và chuyên nghiệp; văn hóa doanh nghiệp, đạo đức nghề nghiệp luôn được phát huy và hoàn thiện; thu nhập cán bộ và người lao động luôn được tương xứng xứng đáng theo sự đóng góp vào hiệu quả kinh doanh của Ngân hàng.
  - d. Bên cạnh công tác đảm bảo an toàn trong mọi hoạt động, công tác quản lý rủi ro luôn được chú trọng, thì các chỉ tiêu kinh doanh trọng yếu như Tổng tài sản, tăng trưởng huy động, tăng trưởng tín dụng bình quân đạt ở mức tăng trưởng 20% trở lên hoặc đảm bảo mức trần theo hạn mức tăng trưởng mà NHNN cho phép; chất lượng tín dụng được cải thiện dần từng năm, phần đầu cuối kỳ, tỷ lệ nợ xấu dưới 2%.
  - e. Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống CNTT đáp ứng được công tác đảm bảo an toàn trong hoạt động nhưng đồng thời cũng đáp ứng tốt cho nhu cầu quản lý, quản trị và phát triển các sản phẩm, dịch vụ theo yêu cầu tăng trưởng cao của Ngân hàng.
  - f. Phát triển đa dạng hơn nữa các sản phẩm, dịch vụ nhằm đáp ứng tốt các nhu cầu của khách hàng, gia tăng các khoản thu ngoài lãi, phần đầu đến cuối kỳ sẽ chiếm tỷ trọng từ 10 - 20%/ tổng thu nhập của Ngân hàng.
2. Định hướng kế hoạch kinh doanh nhiệm kỳ 2025-2030:

*Đvt: Tỷ đồng*

Chỉ tiêu	2026 - 2030	%
Tổng tài sản	154,000 - 296,000	18%
Dư nợ	92,000 - 179,000	18%
Vốn điều lệ	9,500 - 14,000	
Tỷ lệ nợ xấu	< 3%	
ROE bình quân	10%	

Trên đây là báo cáo của HĐQT về tổng kết kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2020-2025 và phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới 2025-2030 của Ngân hàng TMCP Bản Việt.

HĐQT chân thành cảm ơn sự ủng hộ và tin tưởng của Quý cổ đông và các cơ quan quản lý Nhà Nước đối với hoạt động của Ngân hàng Bản Việt nói chung và hoạt động của HĐQT nói riêng trong thời gian qua. Kính mong Quý vị sẽ tiếp tục gắn bó và hỗ trợ HĐQT trong thời gian tới.



Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**LÊ ANH TÀI**

**BÁO CÁO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2020-2025**Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

Ban kiểm soát kính báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Ngân hàng TMCP Bản Việt (“BVBank”) kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Ban kiểm soát (“BKS”) gồm các nội dung sau:

**1. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 -2025:**

Một số chỉ tiêu chính trên Báo cáo tài chính của BVBank như sau:

*Đơn vị tính : tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Số liệu ngày		Tăng trưởng	
	31.10.2025	01.01.2020	+/-	%
Tổng tài sản	127.477	51.809	75.668	146%
Huy động	94.675	37.671	57.004	151%
Dư nợ cấp tín dụng	77.592	33.995	43.597	128%
Lợi nhuận trước thuế	506			

**2. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) và Tổng Giám đốc (“TGD”)**

- Trong giai đoạn 2020-2025, kinh tế thế giới cũng như trong nước gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch covid 19, xu hướng thu hẹp tiêu dùng ... Vì vậy, để hoạt động của BVBank được duy trì ổn định, an toàn và hiệu quả, HĐQT và TGD đã triển khai và thực hiện công tác quản trị và điều hành với các giải pháp linh hoạt phù hợp với thực tế, tuân thủ định hướng và chỉ đạo của NHNN và định hướng hoạt động của BVBank.
- Với định hướng phát triển thành “Ngân hàng bán lẻ đa năng, hiện đại”, BVBank đã thực hiện và triển khai các giải pháp nhằm đẩy mạnh tốc độ dịch chuyển khách hàng sang phân khúc khách hàng nhỏ lẻ, chú trọng đầu tư công nghệ, đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản trị, điều hành và quản lý rủi ro nên đã góp phần nâng cao năng suất lao động, kiểm soát và giảm thiểu rủi ro trong các mảng hoạt động của BVBank.
- Với sự cố gắng và nỗ lực của HĐQT & TGD, giai đoạn 2020-2025 hoạt động kinh doanh của BVBank đã được duy trì ổn định và an toàn.

**3. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát (“BKS”)**

Giai đoạn 2020 - 2025, BKS đã thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ của BVBank và Quy chế hoạt động của BKS như sau:

**a) Công tác chỉ đạo và giám sát hoạt động của phòng Kiểm toán nội bộ ("KTNB")**

- BKS đã chỉ đạo và giám sát phòng KTNB trong công tác lập và thực hiện kế hoạch kiểm toán năm định hướng theo rủi ro và theo các chỉ đạo của NHNN. Kết quả trong giai đoạn 2020-2025, phòng KTNB luôn hoàn thành kế hoạch kiểm toán năm, các kiến nghị và cảnh báo rủi ro được nêu trong các Báo cáo kiểm toán đều được HĐQT và TGD có các chỉ đạo cũng như thực hiện các giải pháp, đưa ra hướng xử lý để nâng cao hiệu quả kiểm soát và quản lý rủi ro tại các đơn vị kinh doanh, các mảng nghiệp vụ cũng như trong các quy trình, quy định, chính sách và sản phẩm của BVBank.

**b) Đánh giá tính tuân thủ các quy định pháp luật**

BVBank đã thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định nội bộ kịp thời phù hợp với Luật các TCTD và các quy định pháp luật khác có liên quan.

**c) Kết quả giám sát việc tuân thủ quy định nội bộ**

Công tác giám sát việc tuân thủ quy định nội bộ được phòng KTNB thực hiện thông qua các Báo cáo giám sát từ xa và Báo cáo kiểm toán trực tiếp. Kết quả là đa số các đơn vị/phòng/ban đều tuân thủ các quy định, quy trình, chính sách, sản phẩm nội bộ tuy nhiên trong quá trình hoạt động kinh doanh vẫn không tránh khỏi những thiếu sót nhưng đã được các phòng/ban/đơn vị khắc phục triệt để.

**d) Kết quả giám sát đối với HĐQT, TGD và những người điều hành khác**

- Thông qua các Ủy ban, Hội đồng, các Ban do HĐQT thành lập, qua hệ thống thông tin quản lý và các báo cáo nội bộ,... HĐQT đã có các chỉ đạo linh hoạt, kịp thời phù hợp tình hình thực tế và định hướng hoạt động của BVBank, tuân thủ các quy định của pháp luật và chỉ đạo của NHNN.
- Ban Điều hành thực hiện công tác quản lý, điều hành thông qua cơ chế trao đổi thông tin, hệ thống thông tin quản lý và kiểm soát nội bộ... và theo các chỉ đạo của HĐQT. Các quyết định, giải pháp đã được Ban Điều hành triển khai và thực hiện kịp thời phù hợp với tình hình kinh doanh, biến động của thị trường, tuân thủ các quy định nội bộ cũng như quy định của pháp luật.

**e) Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, TGD và các cổ đông:**

Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, TGD và các cổ đông luôn được thực hiện theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của BVBank. BKS đã được cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu để thực hiện nhiệm vụ. Tất cả các Báo cáo kiểm toán đều được BKS gửi cho HĐQT và TGD.

Các kiến nghị cũng như cảnh báo rủi ro được nêu trong các Báo cáo kiểm toán đều được HĐQT chỉ đạo Ban TGD thực hiện các giải pháp nhằm khắc phục và chấn chỉnh kịp thời.

Thực hiện chỉ đạo của HĐQT, Ban TGD đã triển khai và có biện pháp xử lý triệt để các kiến nghị và cảnh báo rủi ro cũng như chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ, đơn vị có liên quan nghiên cứu, triển khai, bổ sung hoặc điều chỉnh các quy định, quy trình, hướng dẫn nghiệp vụ cho phù hợp với thực tế và tuân thủ quy định của NHNN.



Nhờ sự phối hợp chặt chẽ giữa BKS với HĐQT và TGD nên công tác kiểm toán đã đạt kết quả tốt, các kiến nghị và cảnh báo rủi ro của KTNB đã được xử lý và khắc phục kịp thời góp phần giảm thiểu rủi ro cho BVBank.

**f) Đánh giá giao dịch giữa BVBank với các bên liên quan :**

Giao dịch phát sinh giữa BVBank với các bên liên quan đều được thực hiện theo Điều lệ của BVBank, nghị quyết của ĐHĐCĐ và các quy định của pháp luật.

**g) Kết quả giám sát tình hình tài chính của BVBank**

Qua kết quả Báo cáo thẩm định, BKS đánh giá các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của BVBank từ năm 2020 – 2024 và 06 tháng đầu năm 2025 đã phản ánh đầy đủ, trung thực, hợp lý tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của BVBank và Công ty con, và được lập theo đúng quy định của Ngân hàng nhà nước về chế độ báo cáo tài chính đối với các Tổ chức tín dụng, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành.

**4. Báo cáo kết quả hoạt động của các thành viên BKS**

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, các thành viên BKS đã tham dự đầy đủ các cuộc họp và biểu quyết thông qua các nội dung như báo cáo về kết quả công việc đã thực hiện, kết quả thẩm tra Báo cáo tài chính, các báo cáo gửi NHNN, ... và các quyết định của BKS. Các thành viên BKS đã thực hiện nhiệm vụ theo quy định, chỉ đạo và giám sát hoạt động Phòng KTNB đạt hiệu quả, hoàn thành kế hoạch kiểm toán năm.

**5. Định hướng hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030:**

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của BKS và phương hướng hoạt động của BVBank, BKS xây dựng định hướng hoạt động trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

- Thực hiện giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của BVBank trong công tác quản trị, điều hành của HĐQT, TGD;
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực các Báo cáo tài chính của BVBank;
- Chỉ đạo và giám sát phòng KTNB trong việc lập, điều chỉnh và thực hiện kế hoạch KTNB theo định hướng rủi ro và theo các chỉ đạo của NHNN trong từng thời kỳ;
- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của BVBank.

**6. Kiến nghị :**

Để hoạt động của BVBank được an toàn và ổn định, Ban lãnh đạo BVBank cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các mảng hoạt động như huy động, tín dụng, thanh toán, ngân hàng số.... Tiếp tục đầu tư nâng cấp công nghệ bảo mật và quản lý rủi ro, đẩy mạnh công tác đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nhân sự và ý thức tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của tất cả cán bộ, nhân viên BVBank.

Trên đây là nội dung báo cáo của BKS kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Nơi nhận:**

- a. ĐHĐCĐ;
- b. HĐQT, TGD
- c. Lưu BKS, VP.HĐQT.

**TM. BKS**

**TRƯỞNG BAN**



**Phan Thị Hồng Lan**

**TỜ TRÌNH****(V/v Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026)****Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc Hội thông qua ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31/07/2025 Hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tín dụng phi ngân hàng;
- Căn cứ vào Điều lệ của Ngân hàng TMCP Bản Việt,

**A. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TĂNG VỐN**

<b>Nghị Quyết</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Phương án đã phê duyệt theo Nghị quyết</b>	<b>Kết quả thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
Phương án tăng vốn theo NQ 01/24/BVBank/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2024	Tăng vốn theo hình thức phát hành cổ phiếu ra công chúng theo tỷ lệ 8:1	Tăng vốn 689.810.000.000 đồng tương đương phát hành 68.981.000 cổ phần	Tăng vốn 689.737.850.000 đồng tương đương phát thành công 68.973.785 cổ phần.	- Vốn điều lệ trước tăng vốn: 5.518.462.150.000 đồng.
	Tăng vốn theo chương trình lựa chọn người lao động ESOP	Tăng vốn 200.000.000.000 đồng tương đương phát hành 20.000.000 cổ phần	Tăng vốn 200.000.000.000 đồng tương đương phát hành thành công 20.000.000 cổ phần	- Vốn điều lệ sau khi hoàn tất: 6.408.200.000.000 đồng.
Phương án tăng vốn theo NQ 01/25/BVBank/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025	Tăng vốn theo hình thức phát hành cổ phiếu ra công chúng theo tỷ lệ 6:1	Tăng vốn 1.068.033.330.000 đồng tương đương phát hành 106.803.333 cổ phần	Chưa thực hiện	
	Tăng vốn theo chương trình lựa chọn người lao động ESOP	Tăng vốn 200.000.000.000 đồng tương đương phát hành 20.000.000 cổ phần	Chưa thực hiện	

Để thực hiện lộ trình tăng vốn phù hợp với kế hoạch kinh doanh, kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc hủy thực hiện phương án tăng vốn theo Nghị quyết: 01/25/BVBank/ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025.

Đồng thời trình ĐHĐCĐ phương án tăng vốn năm 2026.



## B. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN NĂM 2026

**1. Phương án tăng vốn:** Với mục tiêu nâng cao năng lực tài chính, tăng quy mô vốn hoạt động và tăng khả năng cạnh tranh, đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững của Ngân hàng, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026, cụ thể như sau:

- Vốn điều lệ hiện tại: **6.408.200.000.000 đồng**.
- Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm năm 2026: **3.504.100.000.000 đồng**, trong đó:

TT	Đối tượng và hình thức phát hành	Số lượng cổ phần dự kiến phát hành	Giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá
		(ĐVT: cổ phần)	(ĐVT: VNĐ)
1	Phát hành cổ phiếu ra công chúng (phát hành cho cổ đông hiện hữu) theo tỷ lệ 2:1 (cổ đông sở hữu 02 cổ phần sẽ nhận 01 quyền mua cổ phần)	320.410.000	3.204.100.000.000
2	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng - ESOP	30.000.000	300.000.000.000
<b>Tổng cộng dự kiến</b>		<b>350.410.000</b>	<b>3.504.100.000.000</b>

- Tổng vốn điều lệ tối đa dự kiến sau khi tăng: **9.912.300.000.000 đồng**
  - a. Nội dung 1:** Tăng vốn điều lệ theo hình thức phát hành cổ phiếu ra công chúng (phát hành cho cổ đông hiện hữu) theo tỷ lệ 2:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ nhận 01 quyền và cứ 02 quyền sẽ được mua 01 cổ phần), với tổng giá trị phát hành là 3.204.100.000.000 đồng (*Số tiền bằng chữ: Ba ngàn hai trăm lẻ bốn tỷ một trăm triệu đồng.*)
    - Mã cổ phiếu: BVB;
    - Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông;
    - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần;
    - Vốn điều lệ trước khi phát hành: 6.408.200.000.000 đồng;
    - Số lượng cổ phần đang lưu hành trước khi phát hành: 640.820.000 cổ phần;
    - Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 320.410.000 cổ phần
    - Hình thức phát hành: chào bán thêm chứng khoán ra công chúng (Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền)
    - Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm (thời điểm chốt danh sách được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định).
    - Phương thức phát hành:

- Cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền mua;
- Tỷ lệ phát hành: 2:1 (Tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền cho cổ đông, cổ đông nắm giữ 01 cổ phần sẽ được hưởng 01 quyền và cứ 02 quyền sẽ được mua 01 cổ phần phát hành thêm);
- Quyền mua không được phép chuyển nhượng.
- Xử lý cổ phần lẻ phát sinh và cổ phần không được phân phối hết:
  - Đối với số cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu, số cổ phiếu cổ đông được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ được tổng hợp lại và xử lý theo phương án xử lý số cổ phiếu lẻ dôi ra do làm tròn như bên dưới;  
*Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 125 cổ phần. Số cổ phần cổ đông Nguyễn Văn A được quyền mua là  $125/2 \times 1 = 62,5$  cổ phần. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần cổ đông Nguyễn Văn A được đăng ký mua là 62 cổ phần và 0,5 cổ phần sẽ được tổng hợp lại và xử lý theo phương án xử lý số cổ phần dôi ra do làm tròn (cổ phần lẻ) như bên dưới.*
  - Số cổ phần dôi ra do làm tròn (cổ phần lẻ) và số cổ phần còn dư do cổ đông không đăng ký mua hết thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phân phối cho các đối tượng khác (kể cả các cổ đông của Ngân hàng có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) với nguyên tắc giá bán không thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật;
  - Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phần theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
- Nguyên tắc xác định giá chào bán: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Giá chào bán: Ủy quyền cho HĐQT quyết định trên cơ sở Nguyên tắc xác định Giá chào bán nêu trên, đảm bảo quy định pháp luật hiện hành và lợi ích cao nhất của Ngân hàng cũng như Cổ đông Ngân hàng.
- Cổ phần hiện đang bị hạn chế chuyển nhượng (nếu có) vẫn được quyền mua cổ phần phát hành thêm. Cổ phần phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Hạn chế chuyển nhượng: cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng. Cổ phần lẻ và cổ phần không được đăng ký mua, được chào bán cho nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.
- Mức độ pha loãng cổ phiếu sau khi phát hành: Đợt chào bán cổ phiếu có thể làm (i) Pha loãng giá cổ phiếu trong trường hợp giá chào bán thấp hơn giá đóng cửa cổ phiếu BVB tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ

đồng hiện hữu và/hoặc (ii) Pha loãng thu nhập trên một cổ phiếu (EPS): Chỉ số EPS có thể giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chưa tạo ra doanh thu và lợi nhuận ngay.

- Thời gian thực hiện dự kiến: Trong năm 2026. Thời gian cụ thể ủy quyền cho HĐQT quyết định sau khi được các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

- Phương án sử dụng vốn tăng thêm: Toàn bộ vốn tăng thêm được sử dụng như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)
1	Bổ sung vốn cho vay	3.204.100.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>3.204.100.000.000</b>

- b. Nội dung 2:** Tăng vốn điều lệ theo chương trình lựa chọn người lao động trong ngân hàng (ESOP) với tổng giá trị phát hành tối đa theo mệnh giá là 300.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng chẵn.*)

- Mã cổ phiếu: BVB;
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông;
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần;
- Đối tượng được chào bán: Cán bộ công nhân viên của Ngân hàng và các công ty con của Ngân hàng theo danh sách được HĐQT phê duyệt (sau đây gọi tắt là "Người lao động"). Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định và ban hành Quy chế; danh sách Người lao động và số lượng cổ phiếu từng Người lao động được mua theo chương trình ESOP;
- Tiêu chuẩn Người lao động được tham gia chương trình ESOP:

Các tiêu chuẩn xác định cổ phiếu được phân phối cho từng Người Lao Động bao gồm:

- + Chức danh, vị trí công việc (\*);
- + Thâm niên công tác;
- + Kết quả xếp loại nhân viên năm 2025.

(\*) Trong trường hợp Người lao động kiêm nhiệm nhiều chức vụ dẫn đến việc có nhiều cách xác định số lượng cổ phần được phân phối thì số lượng cổ phần được phân phối cho Người lao động đó là số lượng cao nhất trong các cách xác định đó

- + Nhân sự thuộc đối tượng được quy hoạch quản lý trong năm 2026 (không tính những trường hợp đã bổ nhiệm trong năm);
- + Mức độ đóng góp của NLĐ trong quá trình công tác.

- Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng Người lao động: Chi tiết tại Phụ lục số 01 đính kèm Tờ trình này;
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: tối đa 30.000.000 cổ phần;
- Nguyên tắc xác định giá chào bán: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu;
- Giá chào bán: Ủy quyền cho HĐQT quyết định trên cơ sở Nguyên tắc xác định Giá chào bán nêu trên, đảm bảo quy định pháp luật hiện hành và lợi ích cao nhất của Ngân hàng cũng như Cổ đông Ngân hàng;
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: tối đa 300.000.000.000 đồng;
- Điều kiện về hạn chế chuyển nhượng: Cổ phần phát hành thêm sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành theo Khoản 8 Điều 64 Nghị định 155/2020/NĐ-CP;
- Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phân phối tiếp cho cán bộ công nhân viên khác thuộc đối tượng được chào bán theo Chương trình ESOP với mức giá do HĐQT quyết định;
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và Quý 1/2027. Thời gian cụ thể ủy quyền cho HĐQT quyết định sau khi được các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận;
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán được sử dụng như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)
1	Bổ sung vốn cho vay	300.000.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>300.000.000.000</b>

- Phương án xử lý cổ phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng của cán bộ công nhân viên Người lao động nghỉ việc: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án xử lý cổ phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng của Người lao động nghỉ việc. Trong trường hợp Công ty mua lại cổ phiếu của người lao động, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định chi tiết Phương án bán ra số cổ phiếu ESOP được Công ty mua lại theo Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động do HĐQT ban hành.

## **2. Thông qua việc thay đổi Điều lệ Ngân hàng, giấy phép hoạt động, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh căn cứ trên kết quả thực tế phát hành**

ĐHĐCĐ thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép hoạt động, Điều lệ của Ngân hàng TMCP Bản Việt sau khi Ngân hàng hoàn tất việc phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ căn cứ kết quả phát hành thực tế theo từng giai đoạn.

## **3. Về việc lưu ký và đăng ký giao dịch/niêm yết cổ phiếu phát hành thêm**

Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch cổ phiếu với Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội hoặc niêm yết cổ phiếu với Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh/Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam theo quy định pháp luật.

#### **4. Công bố thông tin**

Ngân hàng TMCP Bản Việt thực hiện công bố thông tin, báo cáo về kế hoạch tăng vốn điều lệ và việc phát hành cổ phần theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán.

#### **5. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các công việc liên quan**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả vấn đề liên quan đến việc phát hành, cụ thể:

- Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trong trường hợp cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế, chiến lược đầu tư và định hướng phát triển của Ngân hàng phù hợp với quy định pháp luật;
- Điều chỉnh giá trị vốn điều lệ phát hành và số lượng cổ phần dự kiến phát hành của từng phương án cụ thể theo từng giai đoạn với điều kiện giá trị vốn điều lệ phát hành không vượt quá giá trị vốn điều lệ phát hành tối đa mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua;
- Tính toán chính xác số liệu, chỉnh sửa, bổ sung, chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho Ngân hàng nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ có liên quan theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác;
- Quyết định giá chào bán cổ phiếu cụ thể cho đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (bao gồm cả việc điều chỉnh mức giá cho phù hợp tình hình thực tế) theo nguyên tắc đã được ĐHĐCĐ phê duyệt;
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh, lựa chọn thời điểm phân phối cổ phiếu nhằm đảm bảo việc phát hành được thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật;
- Quyết định bổ sung, chỉnh sửa toàn bộ các vấn đề, nội dung của Phương án tăng vốn theo nội dung của Tờ trình (bao gồm các nội dung chưa được trình bày trong Tờ trình này) để hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai Phương án phát hành cổ phần để tăng vốn đã được duyệt; xử lý cổ phần lẻ và cổ phần không được đăng ký mua khi phát hành và phân phối; ghi nhận số lượng cổ phần phát hành thực tế;

- Quyết định và ban hành Quy chế; Quyết định các thỏa thuận, cam kết với người lao động cụ thể và danh sách, số lượng cổ phần phát hành cho từng Người lao động tham gia Chương trình;
- Quyết định nội dung các hợp đồng và tài liệu, văn bản giấy tờ trong quá trình thực hiện thủ tục phát hành;
- Quyết định phương án đảm bảo việc phát hành/chào bán cổ phiếu theo từng đợt đáp ứng quy định pháp luật về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Quyết định, lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026;
- Thực hiện các thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ của Ngân hàng TMCP Bản Việt theo mức vốn Điều lệ mới sau khi hoàn tất việc phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ theo Tờ trình này;
- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch bổ sung với Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội hoặc niêm yết với Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh/Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thực tế;
- Thực hiện các công việc khác có liên quan để hoàn thành các nội dung công việc được giao;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026.

Kính trình./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- Lưu: VP. HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**LÊ ANH TÀI**



## PHỤ LỤC SỐ 01

### Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng Người lao động theo chương trình ESOP

#### 1. Đối tượng phát hành

Người lao động (“NLĐ”) của Ngân hàng TMCP Bản Việt (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng” hoặc “BVBank”) và công ty con của Ngân hàng được tham gia chương trình ESOP, được phân loại thành các nhóm như sau:

Nhóm	Chức vụ	Điều kiện chung
1	Giám đốc Khối	
2	Thành viên chuyên trách các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Khối, Giám đốc khu vực, Giám đốc các Trung tâm Quản lý và thu hồi nợ, Trung tâm Quản lý tín dụng, Trung tâm Ngân hàng số, Trung tâm Định giá tài sản bảo đảm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xếp loại năm 2025 từ loại I trở lên.</li> <li>Trường hợp NLĐ chưa có xếp loại năm 2025 thì được xem là tương đương loại S;</li> <li>- NLĐ thuộc nhóm 5,6,7 có thời gian làm việc chính thức (không bao gồm thời gian học việc/ thử việc) tại BVBank và/hoặc Công ty con BVBank từ 3 tháng trở lên tính đến thời điểm do Hội đồng quản trị quyết định.</li> <li>- Tại thời điểm lập danh sách, NLĐ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Không đang trong thời gian giải quyết nghỉ việc (kể cả trường hợp nộp đơn nhưng chưa được chấp thuận);</li> <li>+ Không có Quyết định xử lý kỷ luật trong vòng 12 tháng gần nhất;</li> <li>+ Không đang trong thời gian xem xét xử lý kỷ luật (chưa có Quyết định xử lý kỷ luật), tạm đình chỉ công tác hoặc đang bị khởi tố/ truy tố/ xét xử.</li> </ul> </li> </ul>
3	Trưởng Phòng Kiểm toán nội bộ, Trưởng Đơn vị Hội sở, Phó Giám đốc các Trung tâm Quản lý và thu hồi nợ, Trung tâm Quản lý tín dụng, Trung tâm Ngân hàng số, Trung tâm Định giá tài sản bảo đảm, Trợ lý/ Thư ký Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trợ lý Tổng Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh/ Trung tâm kinh doanh, Trưởng Đơn vị kinh doanh là Phó Giám đốc Chi nhánh/ Trung tâm kinh doanh được phân công phụ trách theo mảng nghiệp vụ Khách hàng cá nhân/ Khách hàng doanh nghiệp và Giám đốc BVBank có phân cấp từ ĐV-7 ( $\geq 4.5$ điểm) đến ĐV-1	
4	Phó Đơn vị Hội sở, Giám đốc Công ty AMC, Trưởng/ Phó Phòng thuộc Trung tâm, Trưởng Đơn vị kinh doanh không thuộc Nhóm 3, Phó Đơn vị kinh doanh	
5	NLĐ có cấp bậc từ 3.2 trở lên (không bao gồm các vị trí chức danh thuộc nhóm 1 đến nhóm 4)	
6	NLĐ có cấp bậc từ 4.4 đến 4.1	
7	Lao động phổ thông (Lái xe, Bảo vệ, Tạp vụ)	

Danh sách Người lao động tham gia Chương trình ESOP và số lượng cổ phần ESOP được mua của mỗi Người lao động do HĐQT Ngân hàng quyết định trên cơ sở được giao bởi ĐHĐCĐ.

## **2. Các tiêu chuẩn và nguyên tắc xác định cổ phần được phân phối cho từng người lao động**

### **2.1. Hội đồng quản trị xác định số lượng cổ phần phân phối cho từng Người lao động theo các tiêu chuẩn sau đây:**

- Chức danh, vị trí công việc tính đến thời điểm do Hội đồng quản trị quyết định, được phân theo các nhóm đối tượng tại mục 1 ở trên (\*).
- Thâm niên công tác: là thời gian làm việc chính thức tại BVBank và/hoặc Công ty AMC BVBank tính tới thời điểm chốt danh sách nhân sự;
- Xếp loại nhân viên năm 2025;
- Nhân sự thuộc đối tượng được quy hoạch quản lý trong năm 2026 (không tính những trường hợp đã bổ nhiệm trong năm).
- Mức độ đóng góp của NLĐ trong quá trình công tác.

(\*): trong trường hợp Người lao động kiêm nhiệm nhiều chức vụ dẫn đến việc có nhiều cách xác định số lượng cổ phần được phân phối thì số lượng cổ phần được phân phối cho Người lao động đó là số lượng cao nhất trong các cách xác định đó.

### **2.2. Nguyên tắc tính cổ phần của mỗi Người lao động tham gia mua cổ phần ESOP như sau:**

#### **2.2.1. Đối với các đối tượng thuộc Nhóm 1:**

Số lượng cổ phần phân phối cho mỗi Người lao động: 300.000 cổ phần/ Người lao động.

#### **2.2.2. Đối với Nhóm 2 đến Nhóm 7:**

Số cổ phiếu được mua được tính trên 5 tiêu chí: Hệ số chức vụ, Hệ số thâm niên, Hệ số xếp loại, hệ số quy hoạch và hệ số đóng góp, cụ thể như sau:

##### **❖ Công thức tính:**

*Cổ phiếu được mua của từng người lao động = (Tổng số cổ phần của chương trình ESOP – Tổng số cổ phần đã phân phối ở mục 2.2.1) x Hệ số tổng hợp của từng Người lao động tham gia ESOP thuộc Nhóm 2 đến Nhóm 7/ Tổng hệ số tổng hợp của tất cả Người lao động tham gia ESOP thuộc Nhóm 2 đến nhóm 7.*

*Trong đó, hệ số tổng hợp = hệ số chức vụ x hệ số thâm niên công tác x hệ số xếp loại x hệ số quy hoạch x hệ số đóng góp*

❖ Chi tiết cách thức xác định hệ số:

a. Hệ số chức vụ:

<b>Vị trí công việc</b>	<b>Hệ số chức vụ</b>
Nhóm 2	8,0
Nhóm 3	4,0
Nhóm 4	2,5
Nhóm 5	1,0
Nhóm 6	0,8
Nhóm 7	0,5

b. Hệ số thâm niên công tác:

<b>Số năm làm việc</b>	<b>Hệ số thâm niên công tác</b>
Từ 10 năm	<b>3,0</b>
Từ 7 đến dưới 10 năm	<b>2,5</b>
Từ 5 đến dưới 7 năm	<b>2,0</b>
Từ 3 đến dưới 5 năm	<b>1,5</b>
Dưới 3 năm	<b>1,0</b>

c. Hệ số xếp loại

<b>Xếp loại năm 2025</b>	<b>Hệ số xếp loại 2025</b>
O (Vượt xa kỳ vọng)	2,0
E (Trên mức kỳ vọng)	1,5
S (Đạt mức kỳ vọng)	1,0
I (Dưới mức kỳ vọng)	0,5

d. Hệ số quy hoạch:

<b>Đối tượng nhân sự</b>	<b>Hệ số quy hoạch</b>
Nhân sự thuộc đối tượng được quy hoạch quản lý trong năm 2026 (không tính những trường hợp đã bổ nhiệm trong năm)	1,5
Nhân sự còn lại	1,0

e. Hệ số đóng góp

<b>Mức độ đóng góp</b>	<b>Hệ số đóng góp</b>
Căn cứ mức độ đóng góp của NLĐ trong quá trình công tác do HĐQT quyết định	0 – 2,0

Để làm rõ, đối với NLĐ tham gia ESOP có chức danh Phó Giám đốc Khối thuộc nhóm 02, số lượng cổ phiếu được mua theo chương trình ESOP của những NLĐ này sẽ được tính toán căn cứ trên công thức tính ở trên nhưng không thấp hơn 100.000 cổ phiếu.

- 2.3.** Nguyên tắc làm tròn số cổ phiếu: Số lượng cổ phiếu được làm tròn xuống đến hàng trăm để đảm bảo tổng số cổ phiếu phân phối của các nhóm không vượt quá tổng số cổ phiếu của chương trình ESOP. Số cổ phiếu lẻ (nếu có) sau khi làm tròn sẽ được phân phối lại cho Trưởng văn phòng HĐQT.

Số: 178/25/BVBank/TT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 12 năm 2025

**TỜ TRÌNH**

**V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ BVBank**

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2024;
- Căn cứ Quyết định 3902/QĐ-NHNN ngày 15/12/2025 v/v sửa đổi nội dung về vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động của Ngân hàng Thương mại cổ phần Bản Việt,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ BVBank, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Điều lệ BVBank với các nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm;
2. Ban hành bản Điều lệ hợp nhất thay thế Điều lệ hiện hành để áp dụng thống nhất.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**LÊ ANH TÀI**



**PHỤ LỤC CHI TIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

**(Đính kèm Tờ trình số 178/25/BVBank/TTr-HĐQT ngày 17/12/2025)**

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi/căn cứ pháp lý
	<b>Sửa đổi, bổ sung khoản 2.4 Điều 2</b>	<b>2.4 Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng.</b>	<p><b>2.4. Người đại diện theo pháp luật</b></p> <p>Ngân hàng có một (01) người đại diện theo pháp luật. Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng là:</p> <p>Tổng giám đốc; hoặc</p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị trong trường hợp Ngân hàng chưa hoàn tất việc chính thức bổ nhiệm nhân sự đảm nhận chức danh Tổng giám đốc.</p> <p>Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng phải cư trú tại Việt Nam, trường hợp vắng mặt ở Việt Nam phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác là người quản lý, người điều hành Ngân hàng đang cư trú tại Việt Nam để thực hiện quyền, nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng. Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng được ủy quyền cho người khác thực hiện công việc của người đại diện theo pháp luật theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Ngân hàng (nếu có).</p>	<p><b>Điều 12, Luật Doanh nghiệp 2020.</b></p> <p>Điều 11, Luật các Tổ chức tín dụng 2024.</p>
	<b>Sửa đổi, bổ sung khoản 13.2 Điều 13</b>	13.2 <b>Vốn điều lệ</b> của Ngân hàng tại thời điểm thông qua Điều lệ này là <b>5.518.462.150.000 đồng</b> (bằng chữ: <i>Năm nghìn năm trăm mười tám tỷ bốn trăm sáu mươi hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng</i> ). Tổng vốn điều lệ của Ngân hàng được chia thành 551.846.215 cổ phần (Năm trăm năm mươi một triệu tám trăm bốn mươi sáu ngàn hai trăm mười lăm cổ phần) với mệnh giá là 10.000 VNĐ/cổ phần (mười nghìn đồng trên một cổ phần).	13.2 <b>Vốn điều lệ</b> của Ngân hàng tại thời điểm thông qua Điều lệ này là <b>6.408.200.000.000 đồng</b> (bằng chữ: <i>Sáu ngàn bốn trăm lẻ tám tỷ hai trăm triệu đồng</i> ). Tổng vốn điều lệ của Ngân hàng được chia thành 640.820.000 cổ phần (Sáu trăm bốn mươi triệu tám trăm hai mươi ngàn cổ phần) với mệnh giá là 10.000 VNĐ/cổ phần (mười nghìn đồng trên một cổ phần).	Quyết định 3902/QĐ-NHNN ngày 15/12/2025 v/v sửa đổi nội dung về vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động của Ngân hàng Thương mại cổ phần Bản Việt.

## **TỜ TRÌNH**

**(V/v Kết thúc nhiệm kỳ 2020-2025 của thành viên HĐQT, BKS  
và đề cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030)**

### **Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc Hội thông qua ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31/07/2025 Hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tín dụng phi ngân hàng;
- Căn cứ vào Điều lệ của Ngân hàng TMCP Bản Việt,

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Bản Việt xin báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

#### **1. Cơ cấu, số lượng Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030:**

- Số lượng thành viên HĐQT dự kiến nhiệm kỳ 2025-2030: 7 thành viên, trong đó:
  - + Thành viên là người điều hành: 01 thành viên
  - + Thành viên không phải là người điều hành: 04 thành viên
  - + Thành viên độc lập: 02 thành viên
- Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030: 5 thành viên

#### **2. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với Thành viên HĐQT, BKS:**

- Đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện đối với Thành viên HĐQT, BKS theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng hiện hành, điều lệ Ngân hàng TMCP Bản Việt.
- Đáp ứng các quy định về những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ, trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ tại Luật các tổ chức tín dụng hiện hành.
- Đáp ứng việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp được quy định tại Thông tư 20/2025/TT-NHNN ngày 31/07/2025.

#### **3. Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030 trình ĐHĐCĐ bầu:**

Danh sách ứng viên sẽ được công bố sau khi được Ngân hàng Nhà nước phê duyệt.

Theo quy định hiện hành, trong Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị, số lượng thành viên Ban kiểm soát không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Luật TCTD, Điều lệ của tổ chức tín dụng (Hội đồng quản trị tối thiểu 5 thành viên trong đó tối thiểu 2 thành viên HĐQT độc lập, Ban kiểm soát tối thiểu 5 thành viên) thì trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, tổ chức tín dụng phải bổ sung đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- Lưu: VP. HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**LÊ ANH TÀI**

Số: 02/25/BVBank/NQ-ĐHĐCĐBT

**DỰ THẢO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2025

## **NGHỊ QUYẾT**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025** **NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Bản Việt;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử và biên bản họp Đại hội cổ đông bất thường năm 2025 của Ngân hàng TMCP Bản Việt tổ chức ngày 26/12/2025,

## **QUYẾT NGHỊ**

Ngày 26/12/2025, tại Nhà khách T78 - 145 Lý Chính Thắng, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh, Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVBank) đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 (trên cơ sở vốn điều lệ **6.408.200.000.000 đồng**). Đại hội đã thảo luận và thống nhất biểu quyết:

**Điều 1. Thông qua Báo cáo số 172/25/BVBank/BC-HĐQT ngày 04/12/2025 của HĐQT về Báo cáo tổng kết kết quả hoạt động của HĐQT BVBank nhiệm kỳ 2020-2025 và Phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030 với tỷ lệ .....%.**

- Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 bao gồm những nội dung sau:
  - o Báo cáo tình hình biến động nhân sự Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025;
  - o Báo cáo tổng kết kết quả kinh doanh của BVBank trong nhiệm kỳ 2020-2025;
  - o Báo cáo về công tác tổ chức, triển khai nhiệm vụ của HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025.
- Thông qua định hướng phát triển của BVBank trong nhiệm kỳ mới 2025-2030;

- Tiếp tục đẩy mạnh tăng vốn điều lệ của BVBank với các phương án hiệu quả, phù hợp theo từng thời kỳ;
- Đánh giá, xem xét và điều chỉnh chiến lược (nếu cần), mô hình phát triển để phù hợp hơn với tình hình và định hướng mới.
- Xây dựng và phát triển đội ngũ nhân sự tinh thông và chuyên nghiệp; văn hóa doanh nghiệp, đạo đức nghề nghiệp luôn được phát huy và hoàn thiện; thu nhập cán bộ và người lao động luôn được tương xứng xứng đáng theo sự đóng góp vào hiệu quả kinh doanh của Ngân hàng.
- Bên cạnh công tác đảm bảo an toàn trong mọi hoạt động, công tác quản lý rủi ro luôn được chú trọng, thì các chỉ tiêu kinh doanh trọng yếu như Tổng tài sản, tăng trưởng huy động, tăng trưởng tín dụng bình quân đạt ở mức tăng trưởng 20% trở lên hoặc đảm bảo mức trần theo hạn mức tăng trưởng mà NHNN cho phép; chất lượng tín dụng được cải thiện dần từng năm, phần đầu cuối kỳ, tỷ lệ nợ xấu dưới 2%.
- Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống CNTT đáp ứng được công tác đảm bảo an toàn trong hoạt động nhưng đồng thời cũng đáp ứng tốt cho nhu cầu quản lý, quản trị và phát triển các sản phẩm, dịch vụ theo yêu cầu tăng trưởng cao của Ngân hàng.
- Phát triển đa dạng hơn nữa các sản phẩm, dịch vụ nhằm đáp ứng tốt các nhu cầu của khách hàng, gia tăng các khoản thu ngoài lãi, phần đầu đến cuối kỳ sẽ chiếm tỷ trọng từ 10 - 20%/ tổng thu nhập của Ngân hàng.
- **Thông qua định hướng kế hoạch tài chính giai đoạn 2025-2030 của BVBank (\*\*):**

*Đvt: Tỷ đồng*

Chỉ tiêu	2026 - 2030	%
Tổng tài sản	154,000 - 296,000	18%
Dư nợ	92,000 - 179,000	18%
Vốn điều lệ	9,500 - 14,000	
Tỷ lệ nợ xấu (*)	< 3%	
ROE bình quân	10%	

(\*) Theo chấp thuận của NHNN

(\*\*) Nhằm tạo điều kiện linh hoạt cho HĐQT trong công tác quản trị Ngân hàng, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được điều chỉnh các chỉ tiêu trong kế hoạch kinh doanh nhiệm kỳ 2025-2030 phù hợp với tình hình thực tế theo chỉ đạo của Chính phủ, NHNN và hoạt động kinh doanh của BVBank.



**Điều 2. Thông qua Báo cáo số 46/25/BVBank/BC-BKS ngày 02/12/2025 của Ban kiểm soát về Báo cáo thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020-2025 với tỷ lệ .....%;**

**Điều 3. Thông qua Tờ trình số 177/25/BVBank/TT-HĐQT ngày 17/12/2025 của HĐQT về việc thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 của BVBank với tỷ lệ .....%**

**Điều 4. Thông qua Tờ trình số 178/25/BVBank/TT-HĐQT ngày 17/12/2025 của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ BVBank với tỷ lệ.....%**

**Điều 5. Thông qua kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030, chi tiết như sau:**

**1. Thành viên Hội đồng quản trị**

STT	Họ và tên	Chức danh ứng cử	Kết quả

**2. Thành viên Bản kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức danh ứng cử	Kết quả

**Điều 6. Trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết**

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới và Ban Điều hành BVBank có trách nhiệm phổ biến và triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua nêu trong Nghị quyết này.

**Điều 7. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 26/12/2025. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi nội dung Nghị quyết này trong phiên họp thường niên kế tiếp./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- NHNN, UBCKNN (để báo cáo);
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**

**LÊ ANH TÀI**

---

**Trụ sở chính**  
**Tòa nhà HM Town**

🏢 412 Nguyễn Thị Minh Khai,  
Phường Bàn Cờ, Tp. HCM

☎ 0283 62 679 679

🌐 [www.bvbank.net.vn](http://www.bvbank.net.vn)

